

Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục con cái - từ góc nhìn của cha mẹ học sinh

Lê Ngọc Lân

Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới

Tóm tắt: Dựa trên dữ liệu từ cuộc khảo sát về “Thực trạng sự phối hợp và mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội” do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội và Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới thực hiện năm 2012 tại 12 quận/huyện thuộc Hà Nội, bài viết phân tích sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục con cái và tìm hiểu những vấn đề đặt ra. Kết quả nghiên cứu cho thấy các gia đình cũng đã lựa chọn nhiều cách để phối hợp với nhà trường trong giáo dục, quản lý con cái, ví dụ như gặp trực tiếp, gọi điện, tham gia họp phụ huynh, thông báo những biểu hiện bất thường của con cho giáo viên... Tuy nhiên, nhiều gia đình thường dừng lại ở việc “hỏi thăm” tình hình của con em với giáo viên chủ nhiệm mà chưa thực sự có ý thức bàn bạc hoặc dành thời gian thích đáng quan tâm uốn nắn những hành vi của trẻ. Gia đình còn thụ động “chờ” những phản hồi từ phía giáo viên; nhà trường chủ yếu vẫn liên hệ với gia đình qua “thông báo” hoặc “sổ liên lạc” mà ít thực hiện những cuộc tham vấn, trao đổi trực tiếp.

Từ khóa: Gia đình; Nhà trường; Học sinh; Giáo dục; Sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

26 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 24, số 1, tr. 25-37

Trong mấy năm gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các ngành, đoàn thể Hà Nội đã tổ chức nhiều hội nghị, hội thảo bàn về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên. Xuất phát từ thực tế và nhu cầu quản lý, năm 2012 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hà Nội đã phối hợp với Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới thực hiện cuộc khảo sát nhằm đánh giá “Thực trạng sự phối hợp và mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội”. Cuộc khảo sát được tiến hành tại 24 phường/xã thuộc 2 khu vực nội thành và ngoại thành của Hà Nội (tại 12 quận/huyện). 1.200 đại diện hộ gia đình (là cha hoặc mẹ học sinh) tham gia khảo sát về cách thức giáo dục con cái trong gia đình và các hoạt động phối hợp với nhà trường trong giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. 366 học sinh được hỏi về nội dung giáo dục đạo đức trong nhà trường và gia đình, đánh giá về những nội dung bổ ích đối với bản thân học sinh. Một số khía cạnh về mối liên hệ giữa gia đình và nhà trường cũng được ghi nhận trong nội dung trả lời phỏng vấn của học sinh. 360 giáo viên chủ nhiệm lớp trả lời phỏng vấn về nội dung, cách thức và cách thức phù hợp trong giáo dục đạo đức, lối sống trong nhà trường cũng như các hoạt động phối hợp với gia đình trong việc giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh. Bài viết dưới đây tập trung phân tích về sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục con cái - những vấn đề đặt ra.

1. Các hoạt động phối hợp của gia đình

Những cách thức các gia đình lựa chọn để phối hợp với nhà trường trong giáo dục, quản lý con cái thông qua việc đi họp phụ huynh vào đâu các học kỳ để nắm bắt tình hình học tập rèn luyện của con cái và những quy định của nhà trường; liên hệ với thầy cô chủ nhiệm thông qua điện

Bảng 1. Cách thức lựa chọn để phối hợp với nhà trường theo khu vực sống (%)

Cách thức liên hệ	Nội thành	Ngoại thành	Chung
Đi họp phụ huynh để nắm tình hình	97,5	95,0	95,8
Liên hệ với thầy cô chủ nhiệm	88,8	81,1	83,7
Gặp gỡ trực tiếp thầy cô	64,8	56,7	59,4
Thông báo cho GVCN về biểu hiện bất thường...	14,6	11,0	12,2
Giám sát thông qua sổ liên lạc	57,3	60,2	59,2
Đề đạt với ban phụ huynh	10,4	8,0	8,8
Gặp gỡ trao đổi với ban cán sự lớp	3,0	2,1	2,4

thoại, email... để chuyện trò tìm hiểu và đê đạt ý kiến; gần 60% các gia đình phối hợp với nhà trường bằng cách gặp gỡ trực tiếp thầy cô hoặc giám sát con cái qua sổ liên lạc gia đình và nhà trường. Rất ít gia đình phối hợp bằng cách thông báo với giáo viên về những biểu hiện bất thường của con cái hoặc đê đạt những vấn đề quan tâm với ban phụ huynh hoặc ban cán sự lớp.

Không có nhiều sự khác biệt giữa các nhóm xã hội về sự lựa chọn cách thức phối hợp. Với hình thức “thông báo cho giáo viên chủ nhiệm (GVCN) về những biểu hiện bất thường của con cái”, có sự chênh lệch khá lớn giữa các nhóm học vấn của người trả lời. Nhóm có học vấn cao (từ cao đẳng trở lên) có ý thức hơn về sự phối hợp này khi 20% trong số họ thường thông báo cho giáo viên về những biểu hiện khác thường để tìm hiểu hoặc bàn cách giải quyết (trong khi ở nhóm học vấn trung học phổ thông (THPT) chỉ là 11% và nhóm từ trung học cơ sở (THCS) trở xuống là 9,3%). Xét theo khu vực sống, cũng có thể các gia đình ở nội thành có sự quan tâm hơn đối với việc học tập và rèn luyện của con cái trong trường học, hay áp lực về kết quả học tập với con em khu vực nội thành cao hơn nên có sự quan tâm chặt chẽ hơn. Các gia đình khu vực ngoại thành có tỷ lệ “giám sát con cái thông qua sổ liên lạc” cao hơn nhóm gia đình nội thành (60,2% so với 57,3%). Điều này có thể chỉ là sự phản ánh chưa hết thực tiễn bởi một số trường học trong nội thành hiện nay đã ứng dụng công nghệ trong việc liên hệ giữa gia đình và nhà trường thông qua “sổ liên lạc điện tử”- hệ thống tin nhắn điện thoại hoặc trang web của nhà trường.

“Ở đây thì vẫn có sổ liên lạc, gia đình và nhà trường hầu như bây giờ có điện thoại di động rồi tất cả sử dụng hàng ngày. Thường thường tôi hay đi làm vắng, nhưng vợ tôi làm nghề ở xã đây thì hầu như các cô giáo truyền đạt cho nhau hết, nếu như trường hợp bất đắc dĩ mới phải gọi điện cho nhau. Còn bình thường là gặp được nhau, ở đây trường cấp 1, 2 nó sát nhau” (nam, phụ huynh, khu vực ngoại thành).

Trong số đại diện các hộ gia đình tham gia khảo sát, có 415 người đi họp phụ huynh và có phát biểu (34,5%), 640 người đi họp nhưng không phát biểu gì (53,2%) và 148 người không đi họp phụ huynh lần nào trong năm học 2011-2012 (12,3%) mà thường là người khác trong gia đình đi họp. Việc phát biểu ý kiến hay không có thể cũng phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác, chẳng hạn như tâm lý; thói quen; kinh nghiệm giao tiếp, lựa chọn các cách thức giải quyết vấn đề khác nhau... Nhưng những người đi họp có phát biểu ý kiến chịu ảnh hưởng khá lớn bởi trình độ học vấn của họ. Nhóm học vấn cao có tỷ lệ phát biểu ý kiến cao hơn (43,1% so với 37,1 ở nhóm THPT và 27,4 ở nhóm THCS).

28 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 24, số 1, tr. 25-37

“Đi họp phụ huynh thì giữa nhà trường kết hợp với thầy cô giáo... bảo các cháu đi đến nơi về đến chốn, phải về nhà không được đi chơi. Nếu như mà học có kém cũng nhờ cô giáo kết hợp dạy cho cháu. Thường là gặp trực tiếp cô giáo chủ nhiệm, nếu không gặp trực tiếp thì gọi qua điện thoại hỏi” (nữ, phụ huynh, khu vực ngoại thành).

Vậy, những người phát biểu trong họp phụ huynh thường quan tâm đến những nội dung nào? Nhóm kiến nghị được phụ huynh tham gia nhiều trong các cuộc họp là bàn cách phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong nâng cao chất lượng học tập, quản lý và giáo dục con em (59%) và khu vực ngoại thành có tỷ lệ ý kiến về lĩnh vực này cao hơn nhóm nội thành. Nhóm các gia đình ngoại thành cũng có ý kiến nhiều hơn về việc tăng cường cơ sở vật chất, tạo điều kiện cho con em học tập (17,3% so với 12,3% ở nhóm nội thành). Hai loại ý kiến có tỷ lệ tương đương và không nhiều là ý kiến về các loại quỹ lớp và cách sử dụng cũng như ý kiến về hoạt động của Ban phụ huynh lớp và Hội phụ huynh trường (đều dưới 15% số ý kiến).

Nhóm ý kiến góp ý về “tình trạng đóng góp xây dựng cơ sở vật chất quá nhiều” phụ thuộc vào học vấn của phụ huynh. Nhóm học vấn từ cao đẳng trở lên có 10,9% có ý kiến trong khi ở nhóm THPT là 7,6% và nhóm THCS chỉ có 6,8%. Ý kiến về “tăng cường cơ sở vật chất” có mối tương quan với nhóm nghề nghiệp: 22,2% ý kiến thuộc về nhóm công chức viên chức; 12,9% ý kiến thuộc nhóm phụ huynh làm nghề phi nông nghiệp gần tương đương với nhóm nông nghiệp (12,6%) và ở nhóm không làm việc có 9,5% số người có ý kiến. Về nhóm tuổi, nhóm trẻ tập trung vào loại ý

Bảng 2. Lĩnh vực đóng góp ý kiến khi tham gia họp phụ huynh (%)

Nội dung	Nội thành	Ngoại thành	Chung
Đóng góp xây dựng cơ sở vật chất quá nhiều	10,5	7,3	8,2
Tăng cường cơ sở vật chất tạo điều kiện cho con em học tập	12,3	17,3	15,9
Tăng cường học thêm để nâng cao chất lượng	13,2	12,6	12,8
Tình trạng học thêm quá nhiều	14,0	8,6	10,1
Về các loại quỹ và cách sử dụng	17,5	12,6	14,0
Về hoạt động của Ban/Hội Phụ huynh học sinh	14,0	15,3	14,9
Việc phối hợp giữa giáo viên và gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh	47,4	63,5	59,0
Về việc phối hợp tổ chức hoạt động dã ngoại	7,0	6,6	6,7
Khuyến khích/khen thưởng học sinh	6,1	9,6	8,7

kiến này nhiều hơn khi có 16,4% số người có ý kiến thuộc nhóm dưới 35 tuổi và giảm dần xuống 6,6% ở nhóm trên 45 tuổi. Nhóm ý kiến về “tăng cường học thêm để nâng cao chất lượng” lại tăng dần theo nhóm tuổi của phụ huynh (từ 2,7% ở nhóm dưới 35 tăng dần lên 14,9 và 15,1% ở nhóm tuổi cao kế tiếp).

Những loại ý kiến khác liên quan đến sự hỗ trợ nhiều hơn về tiền bạc của phụ huynh được các nhóm “có điều kiện kinh tế” tham gia nhiều hơn, chẳng hạn, bàn bạc về hoạt động tham quan dã ngoại chịu ảnh hưởng nhiều bởi nhóm mức sống khá giả 11,7% (nhóm trung bình trở xuống chỉ 4,3%). Bàn về việc “khuyến khích học sinh thông qua khen thưởng” được nhóm mức sống khá trở lên đóng góp ý kiến nhiều hơn (13,9% so với 6,1% ở nhóm mức sống trung bình trở xuống).

Trình độ học vấn tác động rất nhiều đến việc có tham gia phát biểu về nhiều lĩnh vực trong phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục con cái. Một phụ huynh nhận xét: “*dân trí ở khu vực nào cao thì anh sẽ thấy là phụ huynh ở đây sẽ khác hẳn, còn dân trí ở khu vực nào thấp thì họ cũng không biết gì để nói, đôi khi họ nói chuyện với con cũng không được và họ cũng chẳng biết quan tâm đến cái gì nữa. Họ không biết là con cái chúng ta cần phải trung thực hay là sức khỏe gì. Nhưng mà tôi thấy là khu nào dân trí cao thì cái sự quan tâm, độ sắc sảo, phản hồi, phản biện rất là quyết liệt*” (nam, khu vực nội thành).

Vậy những người đi họp nhưng không phát biểu ý kiến, lý do của họ là gì? Hơn 1/3 trong số những người đi họp nhưng không phát biểu (640) viện dẫn là do mục đích đến họp chỉ “để nắm tình hình về nhà nhắc nhớ con” là chính. Không có sự chênh lệch lớn giữa các nhóm phụ huynh. “Phát biểu cũng chẳng để làm gì” là lý do thứ hai được 13,3% số người trong nhóm này lựa chọn. Trong đó ở nội thành chiếm tỷ lệ cao hơn (18,9% so với 10,1% ở ngoại thành). Đây là thái độ bàng quan hay bất lực của một bộ phận phụ huynh trước các nội dung họp hành như hiện nay?

Và tất nhiên, cũng có một tỷ lệ nhất định các phụ huynh không tham gia ý kiến là do tâm lý e ngại, “không quen nói trước đám đông” (10,3%), và ở nhóm phụ huynh có học vấn thấp thì tỷ lệ này cao hơn. Với họ, cần thêm thông tin hoặc để đạt gì họ sẽ nhờ qua ban phụ huynh của lớp hoặc gặp gỡ trực tiếp giáo viên.

“Em cũng thường xuyên đi họp phụ huynh, thứ nhất là đi họp phụ huynh là mình cũng có nghe cô giáo thông qua. Mà mình muốn biết chính xác thì mình phải gặp trực tiếp, hai là trên điện thoại; chứ còn nếu mà họp phụ huynh thì chỉ có nêu

30 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 24, số 1, tr. 25-37

**Bảng 3. Lý do không phát biểu khi họp phụ huynh
- theo nhóm học vấn và khu vực (%)**

Lý do	Học vấn của NTL			Khu vực sống		Chung
	Trung học cơ sở trưở xuống	Trung học phổ thông	Cao đẳng trưở lên	Nội thành	Ngoại thành	
Sợ giáo viên chủ nhiệm để ý	0,3	0,4	2,7	0,9	0,7	0,8
Đi họp chỉ để đóng tiền	6,6	7,1	9,9	11,2	5,2	7,3
Chỉ nắm tình hình để nhắc con	40,3	30,3	36,0	34,8	36,4	35,8
Nhờ ban phụ huynh đại diện	8,0	5,8	7,2	7,3	6,9	7,0
Không quen nói trước đám đông	14,2	8,3	4,5	9,0	11,1	10,3
Phát biểu cũng không để làm gì	9,7	18,7	10,8	18,9	10,1	13,3
Trùng ý kiến với người khác	4,2	6,2	11,7	5,6	6,6	6,3

qua thôi, người ta chỉ nêu qua không thể hết mức được" (nữ, khu vực ngoại thành).

Tuy việc thu chi các loại quỹ thường gây bức xúc trong dư luận xã hội, thanh tra ngành phải vào cuộc và cơ quan chủ quản đã phải ra các văn bản chấn chỉnh, nhưng các phụ huynh lại ít “tỏ thái độ” trong khi phản ánh hoạt động của mình trong các buổi họp phụ huynh. Dù vậy, qua các cuộc trao đổi riêng, nhiều phụ huynh tỏ ra không hài lòng với vấn đề này, đôi khi phản ứng lại bằng thái độ “đóng tiền xong rồi về”.

“Nhiều người chỉ nghe xong, đóng tiền là đi về” (nam, ban phụ huynh, khu vực nội thành).

“Họp hành là nói đến chi tiêu tiền nong các thứ. Cái chị không hài lòng là chỉ nói đến tiền thôi mà không nói đến học tập của các con. Nếu cô thường hướng tới các ban phụ huynh là các cháu như thế, nghịch ngợm hoặc lười học để ban phụ huynh cùng với giáo viên giáo dục các cháu thì tốt hơn. Họp phụ huynh nghiên cứu nhiều về đóng tiền” (nữ, khu vực nội thành).

“Họp phụ huynh cấp 2 thì phụ huynh gần như không có ý kiến, chỉ là để đi họp rồi cô giáo nói đóng khoản nào, khoản nào rồi ghi lên bảng rồi nhanh chóng đi về. Nhưng năm nay đài báo nói nhiều về việc lạm thu nên không thấy thu các khoản gì. Như năm trước thì thu các khoản rất là vô lý như tiền vệ sinh, như nước uống, tiền côn trùng trưa, tiền 20/11, tiền cho bảo vệ. Em có gặp trưởng ban phụ huynh và nói là các cô trong trưa có tiền lương trưa rồi. Bọn em cho các cháu ăn trưa đã đóng bao nhiêu khoản ăn trưa rồi, làm gì có cái kiểu trích ra cho các cô nữa” (nữ, khu vực nội thành). “Em chẳng hiểu mọi người làm sao mà không

phát biểu. Ví dụ có vấn đề gì bức xúc phải có ý kiến. Như chuyện học thêm ấy, mức thu không hợp lý em cũng không cho đi học thêm. Năm nay có chủ nhiệm dạy thêm ở nhà luôn và không mất tiền thuê địa điểm mà còn thu 120 nghìn một buổi trong khi năm ngoái phải thuê địa điểm thì thu có 90 nghìn" (nữ, khu vực ngoại thành).

Một số phụ huynh cho rằng họ đã trò chuyện với giáo viên chủ nhiệm, thấy nhà trường thông báo mọi thứ hợp lý hoặc không thấy có vấn đề gì nổi cộm bức xúc... nên không phát biểu tại cuộc họp.

Như vậy, các gia đình cũng đã lựa chọn nhiều cách để phối hợp với nhà trường trong giáo dục, quản lý con cái họ. Từ việc gặp trực tiếp, đến gọi điện, họp phụ huynh, thông báo những biểu hiện bất thường của con cho giáo viên; thông qua ban phụ huynh của lớp... Khi đi họp phụ huynh, nhiều ý kiến trao đổi, thảo luận cũng được phụ huynh bàn bạc với nhau hoặc đê đạt với giáo viên chủ nhiệm, với nhà trường. Tuy nhiên, như kết quả phân tích số liệu chỉ ra, không phải nhóm phụ huynh nào cũng có điều kiện, khả năng để lựa chọn những giải pháp tốt, họ bị hạn chế bởi điều này, điều kia hoặc tâm lý e ngại nên chưa phải lúc nào cũng tích cực, chủ động trong phối hợp với giáo viên. Vấn đề nội dung họp và các khoản đóng góp xây dựng các quỹ của các trường/lớp hiện nay cũng là vấn đề khiến phụ huynh tỏ thái độ không hài lòng bằng nhiều cách khác nhau.

2. Một số khó khăn trong phối hợp giữa gia đình và nhà trường

Các gia đình đang gặp khó khăn gì trong việc phối hợp với nhà trường trong giáo dục con cái hiện nay? Có 94,3% (1.135) người trả lời hiện gia đình họ không gặp khó khăn gì về lĩnh vực này. Chỉ có 68 gia đình gặp một số khó khăn như không có thời gian gặp gỡ, trao đổi với giáo viên/nhà trường; ngại giao ý với nhà trường, thầy cô (vì sợ bị trù úm) hoặc vì giáo viên

Bảng 4. Một số khó khăn gặp phải trong việc phối hợp với gia đình theo khu vực (%)

Một số khó khăn (n=68)	Nội thành	Ngoại thành	Chung
Không có thời gian gặp gỡ /liên lạc với giáo viên	68,8	57,7	60,3
Ngại giao ý, đê nghị với nhà trường	12,5	17,3	16,2
Ngại giao ý, đê nghị với thầy cô vì sợ con bị trù úm	12,5	13,5	13,2
Giáo viên ít quan tâm phối hợp	0	13,5	10,3
Nhà trường chỉ chú trọng kiến thức sách vở	6,3	11,5	10,3

32 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 24, số 1, tr. 25-37

ít quan tâm phối hợp, nhà trường chỉ chú trọng dạy kiến thức sách vở...

Tuy trong số này, tỷ lệ ý kiến cho rằng “không có thời gian” cao nhất, nhưng cũng phải nói rằng thời gian gấp gõ/liên lạc với giáo viên không phải tính bằng ngày, bằng tháng, vấn đề là ở chỗ họ đã thực sự quan tâm đến quá trình tu dưỡng, phấn đấu của con cái mình hay chưa.

“Thì em cũng nói rồi, hai bên hợp tác nhưng cũng phải do bố mẹ gia đình quyết định chứ không phải do xã hội; do cái nếp sống của gia đình là quan trọng, nếu như gia đình, bố mẹ mà không giáo dục thì chắc chắn sẽ không thành đạt được” (nữ phụ huynh, khu vực ngoại thành).

Vậy, theo ý kiến của các gia đình học sinh, trách nhiệm chính trong giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh hiện nay là ai? những tổ chức nào? Kết quả cho thấy, tuy gia đình là cái nôi giáo dục đầu tiên, giữ một vai trò quan trọng trong giáo dục hình thành nhân cách cho con em họ thì một mình gia đình đơn độc là không thể. Chính vì thế, chỉ có 29,1% khẳng định vị thế này của gia đình. Tương tự như vậy, nhà trường cũng không thể là nơi đào luyện toàn bộ lối sống, đạo đức của các em học sinh. Đó là nơi cung cấp cho các em những kiến thức nền tảng, phát triển trí lực và phối hợp rèn luyện nhân cách. Hơn nữa, thời gian các em ở trường không phải là tất cả nên nhà trường cũng khó trở thành “trụ cột chính” độc lập giải quyết nhiệm vụ này.

Các ý kiến tập trung hơn cho sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường (54,5%). Nhưng nếu chỉ gia đình và nhà trường thôi thì chưa đủ. Vì thế, khi bàn đến “sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường” là mới chỉ dừng lại

**Bảng 5. Tỷ lệ đánh giá người chịu trách nhiệm chính trong giáo dục
đạo đức lối sống cho học sinh**

Người chịu trách nhiệm	Nhóm học vấn			Khu vực		Chung (1.203)
	THCS trở xuống (485)	THPT (463)	Cao đẳng trở lên (255)	Nội thành (n=403)	Ngoại thành (n= 800)	
Gia đình và nhà trường	57,3	57,0	44,7	51,4	56,1	54,5
Gia đình là chính	29,3	27,9	31,0	31,3	28,0	29,1
Nhà trường là chính	6,8	3,5	3,1	31,3	28,0	29,1
Chính quyền và các đoàn thể xã hội	0	0,2	0	0	0,1	0,1
Phối hợp giữa gia đình - nhà trường - chính quyền và các đoàn thể xã hội	6,6	11,4	21,2	13,9	10,4	11,6

ở một chiều cạnh của mô hình tam giác giáo dục giữa gia đình - nhà trường và xã hội.

Ngay ở lứa tuổi học đường, việc phối hợp giữa nhà trường và địa bàn cư trú của học sinh chưa đều, chưa đi vào thực chất. Địa phương nào cũng có Hội đồng giáo dục xã/phường nhưng hoạt động còn hạn chế, chưa thấy rõ hiệu ứng tích cực ở cộng đồng. Ngay trong các dịp nghỉ hè, có trường phát cho học sinh “phiếu theo dõi sinh hoạt hè” về khu dân cư mà không có biện pháp, hoạt động phối hợp nào. Đã có bao nhiêu trường, bao nhiêu xã phường có sự liên kết giữa các đoàn thể với Hội đồng đội/đoàn trường trong việc tổ chức các hoạt động, giáo dục rèn luyện cho học sinh trên địa bàn?

“Môi trường xã hội phức tạp” là câu nói thường thấy của phụ huynh khi nói về giáo dục con em. Giáo dục xã hội không chỉ nhầm vào đối tượng học sinh. Thế nên, làm sao bảo các em ngoan được khi ngoài đường còn không ít những hành vi tiêu cực, tệ nạn xã hội không được xử lý nghiêm: cờ bạc, lô đề; vi phạm luật giao thông; lấn chiếm lòng lề đường; tham ô, tham nhũng, lãng phí; nói tục chửi bậy; bạo lực trộm cướp... toàn những thứ của người lớn hàng ngày tác động đến các em; khi trên các phương tiện truyền thông nhanh nhảm các vụ án được miêu tả, viết đi viết lại, những scandal của giới nobility kia, mặt trái được đăng tải kỹ lưỡng có tác dụng cảnh báo, ngăn ngừa thì ít mà ngược lại, thành “tuyên truyền”, “phổ biến kinh nghiệm” thì nhiều.

Thực tế những biện pháp thực hiện mối liên kết, tương tác này đã có. Vấn đề là làm thế nào để đẩy cao thêm sự chủ động từ phía gia đình, giảm đi sự e dè trong quan hệ với nhà trường, giáo viên bên cạnh việc dành thời gian nhiều hơn cho con cái ở mỗi gia đình, mỗi người cha người mẹ. Phía giáo viên, nhà trường không chỉ dừng lại ở việc “thường xuyên thông báo” mà phải là sự quan tâm hơn đến khía cạnh giáo dục nhân cách, như là sự quan tâm đến phần đấu thành tích trong giáo dục kiến thức, không chỉ là “tròn vai”, hoàn thành nhiệm vụ. Họ phải là những người cha/mẹ trong một gia đình lớn hơn. *“Thầy cô giáo cần phối hợp với phụ huynh quan tâm chăm sóc học sinh tận tình, ở trường thầy cô giáo giống như bố mẹ giúp học sinh tiến bộ hơn”* (ý kiến phụ huynh).

Tuy các gia đình cũng đã lựa chọn nhiều cách để phối hợp với nhà trường trong giáo dục, quản lý con cái họ. Nhưng về phía nhà trường, nhìn chung, đánh giá của giáo viên chủ nhiệm đối với những nội dung phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh thì hai hình thức phối hợp “hợp phụ huynh” và “mời phụ huynh khi

34 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 24, số 1, tr. 25-37

có học sinh sai phạm” được giáo viên đánh giá ở mức độ hiệu quả cao nhất. Họp phụ huynh là một biện pháp liên hệ rộng rãi nhất giữa giáo viên chủ nhiệm với phụ huynh học sinh. Đây là những cuộc họp được tổ chức theo định kỳ tùy theo tình hình thực tế của địa phương, nhà trường. Mỗi năm học thường có 2- 3 cuộc họp, thường là vào đầu năm, sơ kết học kỳ I và tổng kết hai học kỳ. Thông qua những cuộc họp phụ huynh, giáo viên chủ nhiệm có điều kiện thuận lợi để tìm ra được những biện pháp giáo dục tốt, động viên phụ huynh tích cực, nhiệt tình tham gia vào việc giáo dục thế hệ trẻ, đồng thời giúp giáo viên chủ nhiệm tiếp cận được cách thức giáo dục của gia đình.

Mời phụ huynh học sinh đến trường là một hình thức phối hợp giữa nhà trường và gia đình, được hiệu trưởng nhà trường hoặc giáo viên chủ nhiệm sử dụng trong những trường hợp học sinh vi phạm kỷ luật học tập, vi phạm đạo đức ở mức độ nghiêm trọng. Nhà trường có thể mời phụ huynh đến để thông báo tình hình, cùng với phụ huynh tìm tòi những biện pháp thích hợp để giáo dục học sinh có hiệu quả hơn.

Trao đổi điện thoại giữa giáo viên chủ nhiệm và học sinh là một hình thức liên hệ cũng được giáo viên chủ nhiệm các cấp đánh giá là có hiệu quả. Đây là phương pháp phối hợp trao đổi thông tin nhanh chóng giữa giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh khi học sinh gặp phải những vấn đề trong việc rèn luyện đạo đức, học tập. Việc trao đổi thông qua điện thoại được áp dụng đối với những trường hợp chưa đến mức phải mời phụ huynh đến trường hoặc trao đổi trước nội dung cho buổi họp mặt giữa giáo viên và phụ huynh làm sao cho có hiệu quả.

Dánh giá mức độ hiệu quả của những hình thức phối hợp này, khoảng 80% ý kiến của những giáo viên chủ nhiệm được phỏng vấn cho rằng gia đình tham gia việc họp phụ huynh là tích cực, sau đó là “đến trao đổi với ban giám hiệu/giáo viên khi được yêu cầu”. Khoảng 20% ý kiến giáo viên cho rằng một số gia đình không tích cực khi được mời đến trường khi con cái của họ có sai phạm. Theo lý giải của những người trả lời, lý do gia đình không tích cực đến trường để phối hợp với nhà trường tìm hiểu nguyên nhân, bàn phương hướng giải quyết là do gia đình “không quan tâm”. Hoặc nếu gia đình có đến trường của con theo đề nghị của giáo viên thì thường là chậm, muộn. Về phía gia đình, hoạt động nổi trội của các nhà trường được phụ huynh đánh giá cao chính là việc giáo viên “thông báo, trao đổi với gia đình về kết quả học tập của học sinh” thông qua họp phụ huynh và điện thoại/sổ liên lạc (89,7%), trong đó được nhóm phụ huynh nội thành, có học vấn cao đánh giá cao nhất. Hoạt động thứ hai, cũng

thuộc “lĩnh vực thông tin liên lạc” là thông báo, trao đổi với gia đình về kết quả rèn luyện đạo đức (84,0%). Các hoạt động phối hợp giữa nhà trường, giáo viên chủ nhiệm với gia đình được đánh giá thấp hơn là việc phối hợp trong quản lý thời gian của học sinh (32,2%); phối hợp uốn nắn các hành vi sai phạm (20,9%) hoặc tổ chức dã ngoại, tham quan (15,9%).

Một số khó khăn trong việc phối hợp trong quản lý, giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh hiện nay cũng được cả hai phía gia đình và nhà trường nhìn nhận, đánh giá. Trong số 54,4% giáo viên gặp khó khăn trong việc phối hợp với gia đình để giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh có hơn một nửa (57,7%) cho rằng “các gia đình ít quan tâm”; 21,4% cho rằng “không có thời gian”; và chỉ có 5,1% là đề cập đến sự tốn kém (điện thoại/đi lại). Và các yếu tố cần trở đến sự phối hợp này cũng được đội ngũ giáo viên chỉ ra là: phụ huynh ngại trò chuyện với giáo viên về những điểm hạn chế/khuyết điểm của con cái; phụ huynh ngại tranh luận với giáo viên vì sợ ảnh hưởng không tốt đến quan hệ của giáo viên với con mình và phụ huynh có mối quan hệ lỏng lẻo với ban phụ huynh của lớp.

Thực tế cho thấy nhiều gia đình hiện nay thường dựa vào việc bận mưu sinh kiếm sống nên ỷ lại cho nhà trường trong giáo dục con cái. Những gia đình có ý thức kết hợp giáo dục thường cũng chỉ dừng lại ở việc “hỏi thăm” tình hình của con em với giáo viên chủ nhiệm mà chưa thực sự có ý thức bàn bạc hoặc dành thời gian thích đáng quan tâm uốn nắn những hành vi của trẻ. Tạo điều kiện (về vật chất, nhu cầu) cho con cái và đáp ứng các yêu cầu của nhà trường theo các năm học vẫn là hành vi ứng xử chủ yếu trong mối liên hệ này. Gia đình còn thụ động “chờ” những phản hồi từ phía giáo viên; nhà trường chủ yếu vẫn liên hệ với gia đình qua “thông báo” hoặc “sổ liên lạc” mà còn ít những cuộc tham vấn, trao đổi trực tiếp.

Từ những phân tích trên chúng tôi cho rằng, để tăng cường hiệu quả sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh hiện nay, *về phía gia đình*, cần tăng cường thêm trách nhiệm trong việc nuôi dưỡng, giáo dục con em. Quan tâm thường xuyên hơn đến con cái cả quá trình học tập, tu dưỡng của con. Không ỷ lại nhà trường, tích cực tham gia họp hành và chủ động bàn bạc, đề xuất những biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cả về kiến thức lẫn đạo đức tác phong.

- Liên lạc thường xuyên bằng nhiều hình thức với giáo viên để nắm bắt tình hình rèn luyện học tập của con cái, thông báo kịp thời những nghi vấn, biểu hiện bất thường của con cái để phối hợp xử lý, uốn nắn.

36 Nghiên cứu Gia đình và Giới. Quyển 24, số 1, tr. 25-37

- Có cách quản lý giờ giấc của con cái tốt hơn, vừa đảm bảo kỷ luật nhưng cũng không làm con cái cảm thấy gò bó, bị áp đặt.

- Giảm áp lực học hành lên con cái. Không chỉ vì thành tích học tập đáp ứng việc thi cử mà coi nhẹ giáo dục đạo đức, lòng vị tha, tính trung thực... Cha mẹ phải là tấm gương đầu tiên trong giáo dục nhân cách.

- Nắm bắt những quy định, nội quy hoặc những điều cam kết với nhà trường để nhắc nhở con cái thực hiện và gia đình phối hợp cho tốt.

Về phía nhà trường/giáo viên, cần tăng cường giáo dục, trao đổi về “đạo đức nghề nghiệp” để đội ngũ giáo viên nhận thức rõ hơn về trách nhiệm.

- Thông báo kịp thời cho gia đình biết khi học sinh học tập bị giám sát hoặc có các biểu hiện bất thường ở lớp để gia đình quan tâm, uốn nắn các cháu. Thông qua sổ liên lạc/sổ liên lạc điện tử phản ánh tình hình học tập, rèn luyện đạo đức của học sinh kịp thời cho gia đình. Thường xuyên tìm hiểu hoàn cảnh gia đình của những học sinh đặc biệt, học sinh có hoàn cảnh khó khăn... để bàn cách phối hợp, giúp đỡ.

- Tăng cường tích hợp, lồng ghép giảng dạy về kỹ năng sống cho học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm cần thông báo lịch biểu (thời khóa biểu nếu có thay đổi, lịch các buổi học thêm, hoạt động tập thể của lớp, của trường) cho gia đình. Nhiều gia đình bố mẹ đi làm cả ngày nên nhà trường cần có giải pháp hỗ trợ giúp gia đình quản lý con - nhất là học sinh tiểu học.

Do nhiều phụ huynh chưa hiểu hết về vai trò của các buổi học ngoại khóa cũng như quy định của Bộ, của Sở về hoạt động này, nhà trường cần tuyên truyền phổ biến rộng rãi hơn để các gia đình hiểu và có trách nhiệm hơn trong việc cùng nhà trường tổ chức các hoạt động học tập này cho con em.

Trong quá trình giáo dục học sinh, nhân tố gia đình giữ một vai trò quan trọng. Do đó, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình thông qua các cuộc họp, tiếp xúc giữa phụ huynh học sinh với đại diện nhà trường, trực tiếp qua giáo viên chủ nhiệm lớp là điều cần thiết. Thông qua cuộc họp phụ huynh học sinh, các bậc phụ huynh có thể nắm được tình hình học tập, rèn luyện, tu dưỡng của con em mình từ đó giúp phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu với mục đích cuối cùng là “vì tương lai của các cháu” như lời của nhiều bậc làm cha, làm mẹ thường nói trong các cuộc họp phụ huynh.

Tuy nhiên, để những cuộc họp phụ huynh học sinh thực sự phát huy hiệu quả, cần cải tiến hình thức trình bày nội dung trong các cuộc họp theo

hướng tập trung vào việc thảo luận, bàn bạc các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Các nội dung khác cần báo cáo nhanh, gọn. Sau khi kết thúc mỗi cuộc họp, phụ huynh phải nắm được một cách tương đối đầy đủ những ưu điểm, nhược điểm trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng của con em mình.

Ngoài các khoản thu theo quy định, nếu Nhà trường cần “xã hội hóa” nguồn lực để đầu tư cho một hoạt động nào đó, cần đưa ra bàn bạc và lấy ý kiến dân chủ công khai, nếu thống nhất thì thực hiện, không chỉ dừng lại ở việc “thông qua hội cha mẹ học sinh”.

Tăng thêm các hoạt động thể thao - văn hóa để thu hút nhiều học sinh tham gia, khuyến khích cho học sinh tích cực tham gia các hoạt động về giáo dục đạo đức lối sống. Kết hợp những buổi giao lưu giữa phụ huynh, giáo viên và học sinh. Ví dụ tổ chức hoạt động như hội thảo cho cha mẹ và con về phương pháp học, làm bạn cùng con, nếu có điều kiện, nên mời phụ huynh tham gia để tăng sự hiểu biết, chia sẻ trách nhiệm giáo dục.

Như vậy có thể thấy, phương thức kết hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục con cái, về hình thức là khá phong phú, có những nét mới do lợi thế về sử dụng công nghệ thông tin. Nhưng nhìn từ hai phía, mỗi bên đang còn gặp những khó khăn nhất định. Tâm lý của nhiều bậc cha mẹ học sinh là tạo điều kiện tốt nhất cho con, đóng đầy đủ các khoản thu của nhà trường và sự giáo dục con em thì “trăm sự” nhờ các thày cô giáo. Và khi đã “trăm sự” nhờ, việc quan tâm đến con cái, sự phối hợp một cách thực chất cũng đã lơ là đi phần nào. Cạnh đó, cũng phải quan tâm hơn nữa môi trường giáo dục xã hội. Chỉ có sự kết hợp đồng bộ, chủ động và chặt chẽ giữa 3 môi trường này trong quản lý, giáo dục con em, chúng ta mới mong tạo ra được một “sản phẩm giáo dục” là một thế hệ trẻ tự tin, năng động có nền tảng trí lực, thể lực và nhân cách tốt. ■